

BÁO CÁO

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, tiêu cực Quý III và 9 tháng đầu năm 2025

Thực hiện Thông tư số 01/2024/TT-TTCT ngày 20 tháng 01 năm 2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Công văn số 168/TTT-VP ngày 22/7/2025 của Thanh tra tỉnh về hướng dẫn thực hiện báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo Thông tư số 01/2024/TT-TTCT ngày 20/01/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ. Ủy ban Nhân dân xã Sơn Thủy báo cáo như sau:

PHẦN I. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG, TIÊU CỰC QUÝ III NĂM 2025

(Có các phụ lục kèm theo)

PHẦN II. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG, TIÊU CỰC 9 THÁNG NĂM 2025

A. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn xã trong thời gian qua được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện với nhiều biện pháp đồng bộ, quyết liệt, có sự tham gia, phối hợp của UBND xã và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, ban ngành nên công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có sự chuyển biến tích cực. Trong 9 tháng đầu năm 2025, trên địa bàn xã chưa phát sinh khiếu nại, tố cáo.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD)

- Trong 9 tháng đầu năm 2025, Chủ tịch UBND xã đã thực hiện việc tiếp công dân định kỳ theo lịch tiếp công dân và phân công công chức tiếp công dân thường xuyên tại điểm tiếp công dân của UBND xã theo đúng quy định về tiếp công dân. Tuy nhiên, trong kỳ chỉ có 21 lượt công dân yêu cầu tiếp và đã thực hiện tiếp 21/21 người/7 vụ, trong đó:

+ Tiếp định kỳ: 03 lượt/03 người/03 vụ (Sơn Thủy cũ: 03 lượt/03 vụ).

+ Tiếp thường xuyên: 18 lượt/4 vụ (Sơn Thủy cũ: 16 lượt/16 người/02 vụ; Sơn Trung cũ: 01 lượt/01 vụ; Sơn Hải cũ: 0 lượt; Sơn Thủy mới: 01 lượt/01 vụ).

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

a) Tổng số đơn: Trong 9 tháng đầu năm 2025, UBND xã đã tiếp nhận 10 đơn. Trong đó: Sơn Trung cũ: 04 đơn/04 vụ (01 đơn không thuộc thẩm quyền); Sơn Thủy cũ: 04 đơn/04 vụ; Sơn Hải cũ: 0 đơn; Sơn Thủy mới: 02 đơn/02 vụ.

- Số đơn đã xử lý /tổng số đơn tiếp nhận: 10 đơn.
- Số đơn đủ điều kiện xử lý: 10 đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý: 10 vụ việc.

b) Phân loại, xử lý đơn

* **Tổng số đơn:** Tiếp nhận trong kỳ 10 đơn/10 vụ việc.

- Số đơn số vụ việc không đủ điều kiện xử lý: 0 đơn/0 vụ việc.
- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 10 đơn/10 vụ việc.

* **Phân loại, xử lý đơn**

- Phân loại theo đơn:
 - + Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 00 đơn/00 vụ việc
 - + Số đơn, số vụ việc tố cáo: 00 đơn/00 vụ việc
 - + Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 10 đơn/10 vụ việc
- Phân loại theo tình trạng giải quyết
 - + Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 09 đơn/09 vụ việc
 - + Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 01 đơn/01 vụ việc
 - + Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 0

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 09 đơn/09 vụ việc.
- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 01 đơn/01 vụ việc.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền: 09 đơn/09 vụ việc; đã giải quyết xong: 08 đơn/08 vụ việc; đang giải quyết 01 đơn/01 vụ việc.

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ)

Tổng số đơn: 0 đơn, số vụ việc: 0 vụ việc. Số vụ việc đã giải quyết 0/0 vụ việc

b) Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ)

Tổng số đơn: 0 đơn, số vụ việc: 0 vụ việc. Số vụ việc đã giải quyết 0/0 vụ việc tố cáo phải giải quyết; đạt tỷ lệ 0%.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (04/XLD)

- Tổng số đơn: 10 đơn, số vụ việc: 10 vụ việc. Đã giải quyết 09 đơn/09 vụ việc, 01 đơn/01 vụ việc mới tiếp nhận trong thời gian giải quyết.

4. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (03/QLNN)

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, được cấp ủy chính quyền xã đặt lên hàng đầu trong kế hoạch hoạt động của xã, bố trí phòng tiếp dân, giải quyết đơn thư KNTC-PAKN đúng quy định;

Hàng tuần, Chủ tịch UBND xã tổ chức tiếp dân định kỳ vào ngày thứ 3 hàng tuần theo lịch đã Thông báo, sau phiên tiếp công dân, Công chức phụ trách tiếp công dân xã đã tham mưu ban hành Thông báo kết quả tiếp công dân định kỳ, trong đó giao trách nhiệm cho các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, xử lý kịp thời đối với các vụ việc thuộc thẩm quyền, đồng thời hướng dẫn công dân thực hiện quyền và nghĩa vụ về khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật;

- UBND xã đã xây dựng quy chế tiếp công dân đúng quy định, công tác tuyên truyền, phổ biến GDPL về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh được chỉ đạo thực hiện thường xuyên;

- UBND xã đã ban hành các văn bản để chỉ đạo thực hiện: Kế hoạch về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 trên địa bàn xã; Kế hoạch về việc phối hợp tổ chức tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng các cấp, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Thành lập tổ công tác tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng các cấp.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả

- Cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo tại xã; thực hiện tốt nguyên tắc, trách nhiệm trong việc tiếp công dân định kỳ và tiếp công dân đột xuất khi cần thiết.

- Cán bộ, công chức được phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân thực hiện đúng các quy định về tiếp công dân.

- Công tác phối hợp giữa UBND xã với các ban ngành, đoàn thể, các bộ phận liên quan về việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với vụ việc có liên quan được thực hiện tích cực.

2. Tồn tại, hạn chế

Nhận thức của một bộ phận nhân dân về quyền công dân còn chưa đầy đủ nên chưa phát huy hết vai trò của nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống những biểu hiện tiêu cực của cán bộ, công chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ công vụ.

3. Nguyên nhân

Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung và pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo hiệu quả chưa cao; nội dung, hình thức chưa phong phú nên mức độ hiểu biết pháp luật của người dân còn hạn chế nhất định; ý thức chấp hành pháp luật chưa nghiêm.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Qua công tác nắm tình hình trên địa bàn, UBND xã dự báo trong thời gian sắp tới có thể xảy ra kiến nghị phản ánh liên quan đến một số lĩnh vực: Đất đai, Môi trường, Lâm nghiệp,...

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU 3 THÁNG CUỐI NĂM 2025

- Tiếp tục thực hiện tốt các Chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo như: Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; Luật Khiếu nại năm 2011; Luật Tố cáo năm 2018; Luật Tiếp công dân năm 2013;....và các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, đồng bộ và hiệu quả.

- Giải quyết kịp thời, có hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh, phần đầu đạt tỷ lệ trên 95%; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo có hiệu lực pháp luật.

- Đôn đốc các phòng, ban chuyên môn của xã trong việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị thuộc thẩm quyền theo quy định, tránh để tồn đọng kéo dài.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo đến các cơ quan, đơn vị, và người dân trên địa bàn xã.

B. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTNTC

- UBND xã chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các văn bản liên quan nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

- Thực hiện quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; các nghị định, quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, huyện về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (PCTNLPTC).

- UBND xã đã thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc triển khai, tuyên truyền, quán triệt, phổ biến các nội dung về thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN thông qua các hội nghị, các cuộc họp của UBND xã, tổ chức

lồng ghép vào các buổi sinh hoạt chi bộ, hội nghị tổng kết... Qua đó đã góp phần vào việc nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền, nâng cao nhận thức của người đứng đầu và đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phòng PCTN, lãng phí, tiêu cực.

- Thông qua việc tuyên truyền, phổ biến đã tạo sự chuyển biến trong nhận thức và chấp hành pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn xã; góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực gắn liền với công tác phát hiện vụ việc tham nhũng trên địa bàn xã.

- UBND xã đã ban hành Quy chế làm việc của UBND xã, Quyết định phân công nhiệm vụ lãnh đạo UBND, Kế hoạch phòng chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng cuối năm 2025, Kế hoạch kiểm soát xung đột lợi ích, Quyết định về chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn về tài chính và quản lý, sử dụng tài sản công (gắn với kết quả thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí).

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTNTC và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC

UBND xã đã tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh việc quán triệt, tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện các văn bản của cấp trên về công tác PCTNTC, đặc biệt là Chiến lược quốc gia về PCTN, Chương trình hành động của Chính phủ về PCTN gắn với việc thực hiện các Chỉ thị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Nghị quyết Trung ương 4 về xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, UBND xã đã tích cực phối hợp với các sở, ban, ngành rà soát các TTHC, các văn bản quy phạm pháp luật.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTNTC

UBND xã giao Văn phòng HĐND và UBND xã phân công 01 đồng chí lãnh đạo Văn phòng làm đầu mối theo dõi, tổng hợp, tham mưu công tác PCTNTC cho lãnh đạo UBND xã; tham mưu cho lãnh đạo UBND xã xây dựng và ban hành các kế hoạch, văn bản triển khai nhiệm vụ, tổng hợp báo cáo và các công việc khác liên quan đến công tác nội chính và PCTNTC của UBND xã.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTNTC

Các hình thức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt được thực hiện thường xuyên chủ yếu thông qua các cuộc họp giao ban tháng, quý, Hội nghị tổng kết của UBND xã; các buổi sinh hoạt Chi bộ UBND, qua Trang Thông tin điện tử UBND xã, hệ thống đài truyền thanh của xã,...

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

- UBND xã đã thực hiện công khai, minh bạch tất cả các văn bản, thông tin liên quan đến công tác tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị như: công tác thi đua khen thưởng, tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, biệt phái, luân chuyển,... xây dựng, ban hành các kế hoạch cải cách hành chính, tuyên truyền CCHC năm 2024, kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC... phổ biến, tuyên truyền, công khai, minh bạch, triển khai đầy đủ đến các phòng, đơn vị trực thuộc UBND xã.

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định: UBND xã công khai nội dung các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn xã trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và trên Trang Thông tin điện tử xã. Chủ động, thực hiện hoàn thành các bước trong quy trình giải quyết TTHC thuộc trách nhiệm của UBND xã đảm bảo thời gian trong tổng thời gian thực hiện TTHC theo quy định.

- Thường xuyên sử dụng phần mềm quản lý văn bản (VNPT iOffice) và phần mềm một cửa điện tử (Vnpt Igate) để minh bạch hóa quy trình xử lý văn bản, việc phân giao, thực hiện nhiệm vụ và các thông tin quản lý điều hành trên hệ thống.

- Công khai minh bạch các khoản thu, chi tài chính, sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

- UBND xã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung và thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ của các đơn vị.

- UBND xã chỉ đạo các phòng, ban liên quan thường xuyên cập nhật văn bản để kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung các chế độ, định mức, tiêu chuẩn cho phù hợp với các quy định hiện hành. Các dự thảo đều được công khai, lấy ý kiến của các phòng, cơ quan, đơn vị trực thuộc trước khi ban hành. Tất cả CBCCVC trong cơ quan đều nghiêm túc thực hiện tốt các nội quy, quy chế, chế độ, định mức, tiêu chuẩn của cơ quan, đơn vị.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Công chức có chức vụ, quyền hạn tại UBND xã đều thực hiện nghiêm túc theo các quy định tại Điều 20, Luật PCTN 2018 như: không cửa quyền, hách dịch, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu, vòi vĩnh đối với tổ chức, cá nhân trong khi giải quyết công việc; bảo đảm liêm chính, trách nhiệm, đạo đức công vụ... Các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của cơ quan đều tiên phong gương mẫu, cư xử đúng mực, đúng quy định trong ứng xử khi giải quyết công việc.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng chống tham nhũng, ngay từ đầu năm UBND xã đã xây dựng Kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức năm 2025 của UBND xã; tuy nhiên do thực hiện sắp xếp Chính quyền địa phương 2 cấp theo chủ trương của Trung ương nên không thực hiện chuyển đổi.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

** Việc thực hiện cải cách hành chính:*

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định: UBND xã công khai nội dung các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn xã trên Bảng niêm yết tại trụ sở; trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và trên Trang Thông tin điện tử xã.

- Việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC (*từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/9/2025*)

+ Tổng số hồ sơ tiếp nhận 1.312, trong kỳ là 1.312 hồ sơ, kỳ trước chuyển qua là 0 hồ sơ (trong đó: hồ sơ trực tuyến 880 hồ sơ); kết quả đã giải quyết 1.253 hồ sơ, trong đó: hồ sơ đã giải quyết trước hạn 1.238 hồ sơ, trễ hạn 15 hồ sơ (*trong đó, 02 hồ sơ đất đai từ huyện cũ, 12 hồ sơ hộ tịch, do thời gian đầu vận hành chính quyền địa phương 02 cấp phần mềm Hộ tịch và chứng thực còn bị lỗi*); đang giải quyết 52 hồ sơ (*trong hạn 50, quá hạn 02*); số hồ sơ rút: 07 hồ sơ, trong đó các hồ sơ từ chối đa phần do trùng vì lỗi phần mềm hoặc không có văn bản đính kèm và đính kèm tệp tin không đúng định dạng, các hồ sơ từ chối đều đã liên hệ với công dân để hướng dẫn công dân nộp lại và đã có kết quả cho công dân.

+ Công tác thực hiện số hóa chưa thực hiện theo quy định tại Nghị định 30/2025/NĐ-CP; việc khai thác thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, tái sử dụng dữ liệu số hóa còn thấp, cụ thể: Tỷ lệ hồ sơ có đính kèm tệp tin thành phần hồ sơ khi tiếp nhận đạt 98,66% so với tổng số hồ sơ được tiếp nhận; tỷ lệ hồ sơ có đính kèm tệp tin kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 94,98% so với tổng số hồ sơ đã được giải quyết. Số hồ sơ được khai thác thông tin về dân cư: 272 hồ sơ. Tái sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa từ kho dữ liệu hồ sơ TTHC trên Hệ thống tỉnh: 0 hồ sơ.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc công khai, minh bạch các thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, công dân và doanh nghiệp trong việc đề nghị giải quyết các TTHC. Tiếp tục công khai, minh bạch tất cả các thủ tục hành chính, duy trì và cập nhật cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính trên Trang thông tin điện tử.

** Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị:*

- Kế thừa các Kế hoạch về chuyển đổi số của các xã trước khi sáp nhập, UBND xã tiếp tục triển khai thực hiện; hiện nay UBND xã đang hoàn thiện Kế hoạch chuyển đổi số xã Sơn Thủy năm 2025 và phương án đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2025.

- Các phần mềm sử dụng tại UBND xã:

+ Phần mềm quản lý văn bản VNPT-iOffice: Cơ quan có 100% CBCCVC sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice trong xử lý công việc;

+ Phần mềm ứng dụng chuyên ngành: Bộ phận Kế toán UBND xã, thường xuyên ứng dụng phần mềm Kế toán MISA và Ánh Mai trong công việc hàng ngày;

+ Phần mềm một cửa điện tử VNPT-Igate để minh bạch hóa quy trình xử lý văn bản, việc phân giao, thực hiện nhiệm vụ và mọi thông tin quản lý điều hành trên hệ thống.

+ Các Phần mềm thuộc lĩnh vực Tư pháp: “Báo cáo thống kê ngành tư pháp; hộ tịch, Chứng thực; Chứng thực các hợp đồng giao dịch”

- + Phần mềm xử lý vi phạm hành chính. (Xử lý các vi phạm hành chính)
- + Phần mềm: Địa chính (VBDLIS), đo vẽ (Microstation)
- + Phần mềm Bảo trợ xã hội (MOLISA)
- + Phần mềm người có công (MOLISA)
- + Phần mềm “Phòng họp không giấy” đang triển khai.
- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin rộng rãi vào hoạt động của UBND xã, 100% CBCCVC được trang bị máy tính, duy trì tốt mạng tin học nội bộ.

Tính từ ngày 01/7/2025 đến thời điểm báo cáo, bộ phận chuyên môn đã phục vụ 17 cuộc họp trực tuyến giữa địa phương với các sở ngành, tỉnh ủy, UBND tỉnh và bộ ngành, Trung ương;

* Việc giao dịch thanh toán các khoản: Mua sắm trang thiết bị, sửa chữa cải tạo nâng cấp các công trình hình thức thanh toán đều qua chuyển khoản. 100% cán bộ, công chức, viên chức được trả lương và các khoản phụ cấp,...qua tài khoản ngân hàng Agribank.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

UBND xã lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP. Nhận thức của cấp ủy, các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức nhất là người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị về vị trí, ý nghĩa và tầm quan trọng của kê khai và kiểm soát kê khai tài sản được nâng lên; đồng thời xác định kiểm soát tài sản, thu nhập là biện pháp quan trọng phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Trong kỳ, trên địa bàn xã chưa phát hiện vụ, việc nào có dấu hiệu tham nhũng.

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không có

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

Công tác phối hợp giữa các cơ quan trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực luôn được UBND xã quan tâm chỉ đạo, thực hiện tổ chức họp định kỳ với các cơ quan để đánh giá tình hình thực hiện công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đồng thời đề ra những nhiệm vụ trọng tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời có hiệu quả; hàng năm đều đánh giá công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn xã.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã tiếp tục tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong Nhân dân nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội về đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Trong đó, đã ban hành Quy chế phối hợp số 01/QCPH-HĐND - UBND-UBMTTQVN ngày 16 tháng 7 năm 2025 về phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND, UBND và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã về thực hiện nhiệm vụ trong đó có công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

UBND xã chỉ đạo các phòng, đơn vị thực hiện công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, nhất là trong các lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực cho nên trên địa bàn xã trong kỳ chưa phát hiện vụ việc liên quan đến tham nhũng, tiêu cực.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn xã. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 25/7/2025 của UBND xã Sơn Thủy về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng cuối năm 2025 đạt hiệu quả.

2. Chỉ đạo thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng,

3. Tăng cường tuyên truyền phổ biến các Chỉ thị, Nghị quyết, Quyết định của Trung ương và địa phương tới toàn thể cán bộ công chức, viên chức trong cơ quan.

4. Tiếp tục quán triệt thực hiện sâu sắc Nghị quyết Trung ương 4 về chuyên đề một số nhiệm vụ cấp bách về xây dựng Đảng trong tình hình hiện nay và tổ chức đánh giá đảng viên theo yêu cầu mới.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý hành chính, qua đó công khai, minh bạch hồ sơ thủ tục hành chính, góp phần hạn chế các nguy cơ xảy ra tham nhũng.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách và các quy định của pháp luật về PCTNTC.

Trên đây là báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực quý III và 9 tháng năm 2025. Ủy ban Nhân dân xã Sơn Thủy kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Thường trực: Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các cơ quan, Trung tâm thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, TH_{văn phòng}.

CHỦ TỊCH

Lê Quốc Vũ